

Bản án số: **19/2024/HS-ST**
Ngày 21/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Xuân Nguyên;

Bà Trần Thị Huế.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Thiêm Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Văn P; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1967 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ở hiện nay: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Cẩm H và bà Lý Thị V (đều đã chết); Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 01/9/2014 thì chấp hành xong hình phạt. Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 07/5/2020 thì chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 20 phút ngày 21/12/2023 tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát về an ninh trật tự tại địa bàn xã B, huyện

Ngân Sơn thì phát hiện 01 đối tượng nam giới đang đứng ở lề đường thuộc Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì đối tượng khai nhận họ tên là Hà Văn P, sinh năm 1967 trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Qua kiểm tra P tự nguyện giao nộp 01 gói chất màu trắng dạng bột được gói bằng một mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, được P cất trong túi áo khoác bên trong đằng trước bên trái Phình đang mặc (niêm phong trong phong bì ký hiệu P1). Tiến hành kiểm tra người Hà Văn P không phát hiện thu giữ gì thêm. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P sau đó đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện để làm việc.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 21/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tiến hành khám xét chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Hà Văn P tại thôn Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến hành vi vi phạm của P.

Hồi 19 giờ 25 phút ngày 21/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn tiến hành mở, đóng niêm phong và cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu P1 thu được của Hà Văn P có tổng khối lượng 0,26 gam, cân riêng số chất màu trắng dạng bột có khối lượng **0,17g** (không phải mười bảy gam) và được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 để gửi đi giám định. Số vật chứng còn lại gồm 01 phong bì ký hiệu P1 đã mở niêm phong, giấy gói cũ cho vào phong bì mới niêm phong ký hiệu B2.

Tại Kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu B1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,17g (không phải mười bảy gam). Sau giám định mẫu chất trong phong bì ký hiệu T1 còn lại 0,14g (không phải mười bốn gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T19 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Qua trình điều tra bị cáo Hà Văn P khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 21/12/2023 Phình một mình đi bộ từ nhà ở Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn đến xã Đ, huyện Ngân Sơn với mục đích là tìm mua ma túy về để sử dụng, khi đến thôn X, xã Đ, huyện Ngân Sơn P gặp một người đàn ông tên là V khoảng 35 đến 40 tuổi (không biết họ, tên đệm, năm sinh) mà P biết trước đó nên P hỏi mua ma túy và được người đó đồng ý bán ma túy cho 01 gói với số tiền là 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy P cất vào túi áo khoác bên trong đằng trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi đến đoạn đường bê tông trước cửa nhà thì bị lực lượng Công an huyện Ngân Sơn yêu cầu kiểm tra hành chính, P chấp hành và tự nguyện giao nộp gói ma túy nêu trên cho cơ quan Công an. Sau đó Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P cùng tang vật và đưa về trụ sở để làm việc.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, kết quả mở niêm phong cân xác định khối lượng ma túy, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSNS, ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hà Văn P về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 21/12/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên trong chứa toàn bộ giấy gói chất ma túy thu được và phong bì niêm phong cũ.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T19, bên trong có chất ma túy, cùng phong bì, bao gói cũ hoàn trả sau giám định.

*Về Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì. Lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Hội 15 giờ 20 phút ngày 21/12/2023 tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra phát hiện Hà Văn P, sinh năm 1967, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,17g (không phẩy mười bảy gam) ma túy, loại Heroine, mục đích tàng trữ là để bản thân sử dụng.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....;

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, các vấn đề khác và Điều luật mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

3.1. Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:

Bản thân bị cáo nhân thân xấu, vào năm 2010 và 2018 từng bị Tòa án xử phạt tù về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo bản thân nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan

Đối với người đàn ông theo Hà Văn P khai nhận được bán ma túy cho P, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án

Quá trình điều tra thu giữ:

+ 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ của Hà Văn P được niêm phong trong phong bì ký hiệu B2. Mặt sau phong bì có 01 chữ “P”, 01 dòng chữ “Hà Văn P”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 06 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

+ 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: “T19; mẫu vật hoàn trả vụ: Hà Văn P (1967) Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

Xét những vật chứng nêu trên đều không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí do vậy cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hà Văn P 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 21/12/2023.

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: Giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ của Hà Văn P được niêm phong trong phong bì ký hiệu B2. Mặt sau phong bì có 01 chữ “P”, 01 dòng chữ “Hà Văn P”, 01 dòng chữ “Chu Thanh Tương”, 06 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn.

- 01 phong bì dán kín niêm phong, mặt trước phong bì có ghi: “T19; mẫu vật hoàn trả vụ: Hà Văn P (1967) Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 03 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/4/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Hùng

Hoàng Thị Huyền

Nguyễn Thái Công

